

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 165/2021/HS-ST

Ngày: 23 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Diễn và Bà Nguyễn Thị Nhạn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Phạm Như Nền – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 118/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với:

- Bị cáo:

Chung Thanh B (tên gọi khác: không), sinh năm 1989 tại Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: tổ 17, khu phố T, phường Ph, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Như trên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông Chung Phước A, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1954; Gia đình có 12 anh chị em, bị cáo là con thứ 12; có vợ Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1998, có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/12/2007 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 08 năm tù về tội “Chứa mại dâm” và 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 15/8/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Bị cáo bị bắt ngày 30/8/2020, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H - bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chung Thanh B là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 29/8/2020, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 60F6-

4978 đến khu vực xã B, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai mua của người thanh niên tên Tý (không rõ lai lịch) 01 (một) gói ma túy (ma túy đá), với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để sử dụng.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 30/8/2020, B cất giấu gói ma túy vừa mua được ở trong túi quần trước bên phải B đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển số 60F6-4978 đi đến đoạn đường trước nhà không số thuộc tổ 8, khu phố T, phường Ph, thành phố H, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an phường Ph, thành phố H kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 2056/KLGĐ-PC09 ngày 04/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

“- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng: **0,1829 gam**, loại: **Methamphetamine**”.

Tại Cáo trạng số 155/CT-VKSBH ngày 22/02/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Nai truy tố Chung Thanh B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 30/8/2020, tại trước nhà không số thuộc tổ 8, khu phố Tân Cang, phường Phước Tân, thành phố H, tỉnh Đồng Nai, Chung Thanh B có hành vi tàng trữ trái phép **0,1829 gam** ma túy, loại **Methamphetamine** thì bị Công an phường Ph, thành phố H, tỉnh Đồng Nai kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ và hoàn toàn đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo biết rõ việc sử dụng chất ma túy là nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe con người nhưng để thỏa mãn ham muốn cá nhân, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện việc mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Thiết nghĩ, cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo từng bị Tòa án xét xử về tội Cố ý gây thương tích, Chứa mại dâm nhưng đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định của gói niêm phong số 2056 ngày 04/9/2020.

Toàn bộ số vật chứng trên được giao qua Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/02/2021.

[4] Về án phí: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

Quan điểm Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Đối với người thanh niên tên Tý (chưa rõ họ tên lai lịch) đã bán ma túy cho B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Chung Thanh B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Chung Thanh B 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định của gói niêm phong số 2056 ngày 04/09/2020.

Giao trả 01 điện thoại di động hiệu NEFFOS không rõ số Imei cho Chung Thanh B.

Toàn bộ số vật chứng trên được giao qua Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/02/2021.

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân, thành phố H;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố H;
- Nhà tạm giữ – Công an thành phố H;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố H;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố H;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Quyên

